PHÒNG GD & ĐT TX BUÔN HỒ **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I**

**TRƯỜNG THCS HÙNG VƯƠNG NĂM HỌC 2019 – 2020**

 **TIẾT PPCT: 36**

 **MÔN : SINH HỌC 7**

**TUẦN 19**

 Tiết: 36

**I. MỤC TIÊU**

***1. Kiến thức :***

-Kiểm tra kiến thức HS đã học ở các ngành giun ,thân mềm,chân khớp,các lớp cá

**2. Kĩ năng:** Rèn kĩ năng tính tự lập ,tự giác trong thi cử

**3. Thái độ**; Giáo dục cho các em đam mê,yêu thích môn học

**II. HÌNH THỨC:**

**II. HÌNH THỨC:**

 30% Trắc nghiệm , 70% tự luận

**III/ MA TRẬN**:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  **Cấp độ****Tên** **Chủ đề** (nội dung, chương…) | **Nhận biết****40%** | **Thông hiểu****30%** | **Vận dụng** |
|  **Cấp độ thấp****20%** | **Cấp độ cao****10%** |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| Ngành giun(8 tiết) | biết hình thức sinh sản của giun |  | Hiểu cách di chuyển của giun |  |  | Trình bày được biện pháp chống giun sán kí sinh |  | Giải thích được tại sao phải tẩy giun định kì |
| *2,5đ= 25%* | Câu 40,25đ= 10% |  | Câu 70,25đ= 10% |  |  | Câu 15a 1,0đ= 40% |  | 15b1,0đ= 40% |
| *Ngành thân mềm**(4 tiết)* | Biết được trai lấy TĂ bằng cách nào | Biết được cấu tạo của cơ thể trai | Hiểu được lối sống, sự hình thành vỏ và sinh sản của trai |  | Giải thích được vì sao vỏ trai cứng và có tác dụng gì, làm sao xác định được tuổi của trai |  |  |  |
| *4,75đ = 47,5%* | Câu 2 0,25đ= 5,3% | Câu13 3,0đ= 63,1% | Câu 5,6,8 0,75đ= 15,8% |  | Câu 9,10,11 0,75đ= 15,8% |  |  |  |
| *Ngành chân khớp**(4 tiết)* | Biết được cơ thể giun có lớp vỏ bao bọc |  |  | Hiểu được đặc điểm chung và vai trò của chân khớp |  |  |  |  |
| *2,25đ =22,5%* | câu 1 0,25đ= 11,1% |  |  | câu 14 2,0đ= 88,9% |  |  |  |  |
| *Lớp cá**(4 tiết)* | Biết được tim cá có mấy ngăn |  |  |  | Giải thích được vì sao cá đẻ nhiều trứng mà nở ra ít con |  |  |  |
| *0,5đ= 5%* | Câu 3 0,25đ= 50% |  |  |  |  Câu 12 0,25đ=50% |  |  |  |
| Tổng số điểm: 10*Tỉ lệ: 100 %* |  5 câuSố điểm: 4,0đ =40% | 5 câuSố điểm: 3,0đ = 30% |  5 câuSố điểm :2,0= 20%  | 1 câuSố điểm : 1,0=10% |

 **Bình thuận ngày: 01/12/2019**

 **GV ra đề**

 **Trần Văn Dung**

PHÒNG GDTX BUÔN HỒ ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ I

**TRƯỜNG THCS HÙNG VƯƠNG** NĂM HỌC : 2019 -2020

ĐỀ ĐỀ XUẤTMÔN: SINH HỌC 7

 TIẾT PPCT: 36

***I*/ Phần trắc nghiệm *(3đ)*** Khoanh tròn vào chữ cái trước đáp án trả lời đúng nhất.

**Câu 1**: Bên ngoài cơ thể của giun đũa có lớp vỏ bảo vệ bằng chất :

 A/ Đá vôi B/ Kitin C/ Citicun D/ Dịch nhờn

**Câu 2**: Trai lấy thức ăn bằng bộ phận nào?

 A/ Ống hút B Lỗ miệng C/ Hai đôi tấm miệng D/ Cơ khép vỏ trước và vỏ sau

**Câu 3**: Tim của cá được phân chia thành :

 A/ 1 ngăn B/ 2 ngăn C/ 3 ngăn D/ 4 ngăn

**Câu 4**: Hình thức sinh sản của giun đũa là:

 A/ Sinh sản hữu tính B/ Sinh sản vô tính C/ Sinh sản mọc chồi D/ Sinh sản phân đôi **Câu 5**: Con trai có lối sống

 A/ Nổi trên mặt nước như động vật nguyên sinh B/ Bơi lội trong nước như cá

 C/ Sống ở biển D/ Sống ở đáy ao, hồ, ẩn nửa mình trong bùn cát

**Câu 6**: Vỏ trai được hình thành từ đâu?

 A/ Lớp sừng B/ Bờ vạt áo C/ Thân trai D/ Chân trai

**Câu 7**: Giun đũa di chuyển bằng cách:

 A/ Cong duỗi cơ thể B/ Lộn đầu C/ Kiểu sâu đo D/ Không di chuyển

**Câu 8**: Trai sinh sản theo kiểu : Cong duỗi cơ thể

 A/ Vô tính kiểu mọc chồi B/ Hữu tính và thụ tinh ngoài

 C/ Hữu tính và thụ tinh trong D/ Vô tính kiểu phân đôi

**Câu 9**: Lớp vỏ cứng của trai được tiết ra từ:

 A/ Các tuyến bài tiết B/ Mặt ngoài của áo trai

 C/ Mặt trong của áo trai D/ Các dây chằng nối các mảnh vỏ trai

**Câu 10**: Vỏ cứng của trai có tác dụng:

 A/ Giúp trai vận chuyển trong nước B/ Giúp trai đào hang

 C/ Giúp trai lấy thức ăn D/ Bảo vệ trai trước kẻ thù

**Câu 11**: Căn cứ vào đặc điểm nào để xác định độ tuổi của trai ?

 A/ Căn cứ vào độ lớn của vỏ B/ Căn cứ vào độ lớn của thân

 C/ Căn cứ vào các vòng phát triển trên vỏ D/ Căn cứ vào độ lớn của chân

**Câu 12**: Vì sao số lượng trứng cá đẻ ra nhiều mà số lượng con non nở ra ít?

 A/ Vì cá thụ tinh ngoài, tinh trùng dễ bị nước cuốn trôi hết B/ Trứng đẻ ra dễ bị động vật khác ăn hết

 C/ Trứng cá ở môi trường nước dễ bị ung D/ Vì cá thụ tinh trong, nhưng khả năng thụ tinh khó

**II/ Phần tự luận** :

**Câu 13**: (3đ) Mô tả cấu tạo cơ thể trai sông?

**Câu 14** (2đ)Đặc điểm chung và vai trò thực tiễncủa ngành chân khớp?

**Câu 15**: (2đ) a/ Biện pháp phòng chống giun sán kí sinh?

 b/ Tại sao y học khuyên mỗi người nên tẩy giun từ 1 đến 2 lần trong 1 năm.

--------------Hết-------------

PHÒNG GD-ĐT BUÔN HỒ

**TRƯỜNG THCS HÙNG VƯƠNG**

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

 Môn Sinh 7; Tiết PPCT : 36 ; Năm 2019-2020

 ***I/Phần trắc nghiệm (3đ)*** Mỗi câu đúng được( 0,25đ)

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
| Đáp án | C | C | B | A | D | B | A | C | B | D | C | B |

***II/Phần tự luận (7đ)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu  |  Đáp án  | Điểm |
| Câu 133,0 điểm | - Ngoài : + Dưới lớp vỏ là áo trai, mặt ngoài tiết ra lớp vỏ đá vôi + Mặt trong áo trai tạo thành khoang áo + Có ống hút và ống thoát nước.- Giữa: 2 tấm mang- Trong: thân trai phía trong và phía ngoài là chân trai. | 0,50,50,50,750,75 |
| Câu 142,0 điểm | * Đặc điểm chung

+ Có bộ xương ngoài bằng kitin nâng đỡ, che chở+ Các phần phụ phân đốt, các đốt khớp với nhau linh hoạt+ Tăng trưởng và phát triển qua lột xác* Vai trò thực tiển của ngành chân khớp:

+ Lợi ích: Làm thuốc chữa bệnh, làm thực phẩm, làm thức ăn cho động vật khác, thụ phấn cho cây trồng, ...+ Tác hại: Hại cây trồng, hại gỗ trong nhà, truyền bệnh | 0,250,50,250,50,5 |
| Câu 152,0 điểm | - Biện pháp phòng chống giun sán kí sinh + Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh + Ăn chín uống sôi, tẩy giun định kì + Vệ sinh cơ thể và môi trường sạch sẽ + Không mút tay, sử dụng nhà vệ sinh tự hủy...- Do trình độ vệ sinh xã hội nước ta còn thấp, nên dù phòng tránh tích cực cũng không tránh khỏi mắc bệnh giun sán. Vì thế, Y học khuyên mỗi người nên tẩy giun từ 1 đến 2 lần trong 1 năm  | 0,250,250,250,251,0 |

 Ngày ra đề :01/12/2019

Duyệt của tổ GV ra đề

 Trần Văn Dung

 Duyệt của chuyên môn